

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIỜ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 7168 /UBND

Cần Giờ, ngày 05 tháng 10 năm 2023

BÁO CÁO

Tổng kết pháp luật tình trạng khẩn cấp từ năm 2000 đến năm 2023

Căn cứ Công văn số 10104/VP-NCPC ngày 19 tháng 9 năm 2023 của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố về báo cáo tổng kết pháp luật tình trạng khẩn cấp từ năm 2000 đến năm 2023;

Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ báo cáo tổng kết pháp luật tình trạng khẩn cấp từ năm 2000 đến năm 2023 trên địa bàn huyện như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH LIÊN QUAN ĐẾN TÌNH TRẠNG KHẨN CẤP

Cần Giờ là huyện ven biển duy nhất của Thành phố Hồ Chí Minh, nằm về phía Đông Nam, cách trung tâm Thành phố 50km theo đường chim bay, chiều dài từ Bắc xuống Nam là 35km, từ Đông sang Tây là 30km; nằm giữa 03 cửa sông chính là sông Lòng Tàu, sông Thị Vải và sông Soài Rạp. Huyện có bờ biển dài khoảng 23km cùng hệ thống sông ngòi chằng chịt. Phía Đông huyện Cần Giờ giáp huyện Nhơn Trạch (tỉnh Đồng Nai); phía Tây giáp huyện Cần Giuộc (tỉnh Long An), huyện Gò Công Đông (tỉnh Tiền Giang); phía Bắc giáp huyện Nhà Bè (Thành phố Hồ Chí Minh) và một phần huyện Nhơn Trạch (tỉnh Đồng Nai); phía Nam giáp biển Đông.

Toàn huyện có 01 thị trấn Cần Thạnh và 06 xã: Bình Khánh, Tam Thôn Hiệp, An Thới Đông, Long Hòa, Lý Nhơn và xã đảo Thạnh An; gồm 28 ấp, 05 khu phố, có 444 tổ nhân dân, 47 tổ dân phố.

Trong những năm qua, dù có nhiều khó khăn, thách thức nhưng được sự quan tâm của Thành phố, sự lãnh đạo, giám sát của Huyện ủy, Hội đồng nhân dân huyện, sự chỉ đạo quyết liệt, bám sát tình hình thực tiễn, kịp thời, hiệu quả của Ủy ban nhân dân huyện, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và sự đồng thuận, chung sức, đồng lòng của Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, góp phần thích ứng, phục hồi và phát triển kinh tế. Quốc phòng an ninh được triển khai thực hiện chặt chẽ. Thực hiện hoàn thành, vượt chỉ tiêu giao quân nghĩa vụ quân sự. An toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn, công tác đấu tranh phòng chống tội phạm đang được đẩy mạnh, từng bước triệt phá các điểm đá gà, ma túy, mại dâm, tiếp tục kéo giảm số vụ phạm pháp ma túy và giảm số vụ tệ nạn xã hội. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền luôn được quan tâm; đời sống Nhân dân năm sau luôn cao hơn năm trước; bảo đảm huy động nhân lực, vật lực, lực lượng, vật chất, phương tiện sẵn sàng cho chiến đấu, phục vụ chiến đấu và theo yêu cầu

nhiệm vụ xây dựng khu vực phòng thủ; ngăn ngừa, làm thất bại với âm mưu, thủ đoạn, hành động chống phá của các thế lực thù địch.

Tuy nhiên, bên cạnh đó một số địa bàn còn phức tạp, tiềm ẩn yếu tố gây mất ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội (xã Bình Khánh, Long Hòa và thị trấn Cần Thạnh); tình hình sản xuất kinh doanh, đánh bắt thủy sản, hoạt động buôn bán của người dân còn khó khăn; việc làm của người lao động giảm sút; việc xây dựng cơ sở hạ tầng, thu hồi đất phục vụ nhu cầu phát triển còn nảy sinh nhiều vướng mắc; ô nhiễm môi trường, cháy nổ, dịch bệnh diễn biến phức tạp, đặc biệt dịch bệnh Covid-19 bùng phát đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng của Nhân dân và phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn... tác động trực tiếp đến kết quả thực hiện xây dựng và hoạt động trong khu vực phòng thủ, thực thi pháp luật tình trạng khẩn cấp của huyện.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ TÌNH TRẠNG KHẨN CẤP TỪ NĂM 2000 ĐẾN NĂM 2023

1. Kết quả đạt được

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tình trạng khẩn cấp

- Hằng năm Ủy ban nhân dân huyện tổ chức các đợt tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến tình trạng khẩn cấp đến toàn thể cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân trên địa bàn. Qua đó từng bước nâng cao nhận thức và trách nhiệm của mọi tầng lớp nhân dân trên địa bàn.

- Ủy ban nhân dân huyện đã xây dựng các kế hoạch, chương trình, văn bản hướng dẫn cho các cơ quan, đơn vị, địa phương để cụ thể hóa việc triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến tình trạng khẩn cấp; công tác theo dõi, kiểm tra các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện thường xuyên và đi vào nề nếp.

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, xây dựng và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến tình trạng khẩn cấp luôn được trú trọng và tổ chức chặt chẽ, đúng quy định.

b) Kết quả tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến tình trạng khẩn cấp.

- Nguồn lực, đầu tư, chính sách

Ủy ban nhân dân huyện đã kiện toàn các đội ứng cứu khẩn cấp của huyện gồm: 02 đội (01 đội ứng cứu khẩn cấp trong thiên tai, thảm họa trên đất liền do Ban Chỉ huy Quân sự huyện chủ trì; 01 đội ứng cứu sự cố sập đổ công trình do Công an huyện chủ trì); đồng thời, chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn kiện toàn các đội cứu hộ, cứu nạn của xã, thị trấn; chỉ đạo Ban Chỉ huy Quân sự các xã, thị trấn phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thành lập Đội xung kích phòng, chống thiên tai của xã, thị trấn và Đội xung kích phòng, chống thiên tai tại các khu (ấp) với lực lượng nòng cốt là Ban Chỉ huy Quân sự các xã, thị trấn, Dân quân tự vệ, Ban công tác mặt trận, Đoàn thanh niên, Hội nông dân....

Kiến toàn bổ sung Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn (PCTT&TKCN) các cấp đầy đủ, đúng thành phần; hiệp đồng chặt chẽ với đơn vị

đứng chân trên địa bàn huyện, sẵn sàng lực lượng, phương tiện tham gia ứng phó khi có tình trạng khẩn cấp xảy ra.

Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo Ban Chỉ huy Quân sự huyện tổ chức hiệp đồng, ký kết biên bản với các đơn vị đóng quân trên địa bàn, các đơn vị, địa phương giáp ranh, sẵn sàng tham gia ứng phó sự cố thiên tai, thảm họa và tìm kiếm cứu nạn, tập trung vào 12 tình huống theo Quyết định số 1041/QĐ-TTg ngày 24 tháng 6 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 7530/KH-BQP ngày 22 tháng 8 năm 2015 của Bộ Quốc phòng về triển khai thực hiện Đề án quy hoạch tổng thể lĩnh vực ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn đến năm 2020; Nghị định số 02/2019/NĐ-CP ngày 02 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về phòng thủ dân sự.

Ủy ban nhân dân huyện luôn quan tâm đầu tư kinh phí mua sắm trang thiết bị phục vụ cho công tác phòng chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn. Tổ chức tiếp nhận vật chất, trang bị từ cấp trên và cấp phát cho các đơn vị bảo đảm theo quy định. Các đơn vị thực hiện tốt công tác quản lý, sử dụng, bảo quản; các trang thiết bị, khí tài không bị hư hỏng, xuống cấp; hằng năm đều thực hiện nghiêm kiểm kê theo quy định; đồng thời, chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch, phối hợp với Ban Chỉ huy Quân sự huyện và các đơn vị có liên quan thẩm định theo quy định đối với các dự án, bảo đảm sự kết hợp phát triển kinh tế, xã hội với đáp ứng yêu cầu phòng thủ dân sự trong thời bình và thời chiến; cân đối ngân sách đầu tư phát triển trong dự toán ngân sách hàng năm để đảm bảo các đơn vị, địa phương thực hiện nhiệm vụ khi có tình trạng khẩn cấp.

- Hoạt động phòng ngừa xảy ra tình trạng khẩn cấp

Ủy ban nhân dân huyện quán triệt, triển khai đến các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm¹; xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện nhiệm vụ phòng ngừa thảm họa trong tình trạng khẩn cấp. Hằng năm chỉ đạo rà soát, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch, phương án để sẵn sàng ứng phó với các tình huống; hiệp đồng chặt chẽ giữa các địa phương, đơn vị trên địa bàn triển khai công tác phòng ngừa, ứng phó; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, nhân dân trên địa bàn chủ động và sẵn sàng tham gia khi có tình huống tình trạng khẩn cấp, thực hiện tốt phương châm "4 tại chỗ".

Cử cán bộ tham gia tập huấn cứu hộ cứu nạn, đào tạo cán bộ, nhân viên điều khiển phương tiện thủy nội địa phục vụ công tác tìm kiếm, cứu nạn do Ủy ban quốc

¹ Luật Phòng cháy chữa cháy ngày 22 tháng 11 năm 2013; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy chữa cháy; Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ quy định tổ chức hoạt động ứng phó sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; Chỉ thị số 47-CT/TW ngày 25 tháng 6 năm 2015 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng cháy, chữa cháy; Quyết định số 118/2008/QĐ-TTg ngày 27 tháng 8 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý tài chính đối với hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, ứng phó thiên tai, thảm họa; Quyết định số 26/2016/QĐ-TTg ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế hoạt động ứng phó sự cố hóa chất độc hại; Chỉ thị số 47-CT/TW ngày 25 tháng 6 năm 2015 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng cháy, chữa cháy.

gia tìm kiếm cứu nạn tổ chức; đào tạo lái ca nô máy đẩy do Quân khu tổ chức, bảo đảm quân số, nội dung, chương trình.

Ủy ban nhân dân huyện thường xuyên chỉ đạo lực lượng vũ trang huyện và các đơn vị liên quan tổ chức luyện tập các phương án sẵn sàng xử trí các tình huống động đất, sạt lở đất, bão mạnh, siêu bão... Tiếp tục đầu tư xây dựng, củng cố doanh trại, sở chỉ huy, nhà kho, nhà xe và các công trình khác có đủ khả năng chịu đựng với bão mạnh, siêu bão; chủ động triển khai các biện pháp phòng, chống bảo đảm an toàn có hiệu quả cao.

- Hoạt động của các lực lượng trong tình trạng khẩn cấp

Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện tích cực, chủ động triển khai các biện pháp ứng phó; chủ động tổ chức lực lượng, phương tiện, trang bị kịp thời tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả khi có tình huống thiên tai xảy ra trên địa bàn. Tổ chức chỉ huy chặt chẽ, bảo đảm an toàn người, phương tiện và trang bị đạt hiệu quả cao nhất. Tổ chức hiệp đồng chặt chẽ với các lực lượng vũ trang, phối hợp chặt chẽ của các ban, ngành, đoàn thể, địa phương trong ứng phó với các thiên tai, sử dụng lực lượng thuộc quyền: quân số, phương tiện, trang bị (kể cả phương tiện của nhân dân) trong biên chế để ứng cứu, khắc phục kịp thời, hạn chế thấp nhất thiệt hại về tính mạng, tài sản của nhân dân, Nhà nước và Quân đội.

- Khắc phục hậu quả của tình trạng khẩn cấp

Ủy ban nhân dân huyện chủ động sử dụng lực lượng, phương tiện kịp thời, cơ động ứng cứu, sơ tán khẩn cấp nhân dân, tìm kiếm cứu nạn, khắc phục hậu quả; kêu gọi, hướng dẫn giúp nhân dân sơ tán người, tài sản; phối hợp bảo vệ giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn trên địa bàn toàn huyện. Đồng thời, chuẩn bị tốt lực lượng, phương tiện, vật chất, trang bị, lương thực, thực phẩm, y tế, sẵn sàng xử trí các tình huống xảy ra, hạn chế thấp nhất thiệt hại về người, tài sản của Nhà nước, Quân đội và nhân dân;

2. Hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm

a) Hạn chế

- Cấp ủy, chỉ huy một số cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nhiệm vụ cứu hộ, cứu nạn chưa nghiêm, còn xem nhẹ như: Công tác kiểm tra chuẩn bị ở một số xã, thị trấn duy trì chế độ trực theo dõi nắm tình hình, tổng hợp báo cáo chưa kịp thời, khi có tình huống xảy ra việc phát huy (04 tại chỗ) còn lúng túng, bị động.

- Việc xây dựng kế hoạch, phương án trong các tình trạng khẩn cấp ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương còn chưa sát với thực tế, chưa kịp thời điều chỉnh, cập nhật bổ sung vì vậy còn nhiều vấn đề tồn tại như: Xác định khu vực cần sơ tán, địa điểm cần sơ tán, số hộ, số khẩu cần sơ tán, bản đồ sơ tán, mức độ, phạm vi ảnh hưởng của từng kịch bản thiên tai; chất lượng huấn luyện, diễn tập, trình độ chuyên môn nghiệp vụ của lực lượng kiêm nhiệm còn hạn chế.

- Triển khai kế hoạch hiệp đồng và tổ chức hiệp đồng trong sử dụng lực lượng, phương tiện chưa tốt, còn bị động trong công tác sử dụng lực lượng khi có tình huống xảy ra.

- Trang thiết bị, phương tiện, vật tư, thông tin liên lạc cho lực lượng tham gia thực hiện nhiệm vụ khi có tình trạng khẩn cấp vẫn còn hạn chế, chưa hiện đại, tính chuyên nghiệp chưa cao, chưa đáp ứng yêu cầu khi thực hiện nhiệm vụ. Một số cơ quan, đơn vị chưa quan tâm đầu tư mua sắm trang bị, dụng cụ, vật chất bảo đảm cho thực hiện nhiệm vụ.

- Nguồn kinh phí bố trí hằng năm từ ngân sách nhà nước để thực hiện công tác trong tình trạng khẩn cấp chưa đáp ứng nhu cầu và tình hình thực tế đặt ra.

b) Nguyên nhân (chủ quan, khách quan)

- Vai trò, trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chỉ huy ở một số cơ quan, đơn vị chưa được phát huy đầy đủ; công tác quán triệt, giáo dục về nhiệm vụ chưa thường xuyên.

- Tham mưu đề xuất của các cơ quan, địa phương, đơn vị trong xây dựng kế hoạch có thời điểm chưa thật sự chặt chẽ; năng lực làm tham mưu có mặt còn hạn chế, chưa kịp thời.

- Sự phối hợp về lực lượng, phương tiện, vật chất giữa các cấp, các ngành, đặc biệt là cấp xã, thị trấn với các đơn vị giúp nhân dân nơi xảy ra tình huống có lúc chưa chặt chẽ, hiệu quả chưa cao.

c) Bài học kinh nghiệm

- Công tác phòng, chống trong tình trạng khẩn cấp phải được xác định là một trong những công tác quan trọng, thường xuyên được rà soát, tăng cường hằng năm. Ban Chỉ huy tình trạng khẩn cấp ở các cấp luôn được kiện toàn tổ chức, phân công, phân cấp trách nhiệm cụ thể, hợp lý để chỉ đạo, điều hành từng lĩnh vực, từng địa bàn.

- Công tác phòng, chống phải lấy phòng ngừa là chính, đầu tư trong giai đoạn phòng ngừa sẽ mang lại hiệu quả cao hơn rất nhiều so với giai đoạn ứng phó, khắc phục hậu quả. Công tác chỉ huy, điều hành phải bám sát diễn biến tình huống, chủ động triển khai các biện pháp ứng phó kịp thời, phù hợp, sát thực tiễn của từng địa bàn, nhất là công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc triển khai thực hiện các biện pháp ngăn ngừa, ứng phó kịp thời tại cơ sở mang yếu tố quyết định.

- Kế hoạch phòng chống và khắc phục hậu quả ứng với các kịch bản trong tình trạng khẩn cấp phải được xây dựng từ dưới lên (từ cấp cơ sở lên huyện), phải đảm bảo 04 nội dung theo 03 giai đoạn trước, trong và sau tình trạng khẩn cấp: (1) Phương án truyền thông, (2) Phương án tổ chức ứng phó, (3) Phương án sơ tán nhân dân, (4) Phương án khắc phục hậu quả; phải được rà soát, điều chỉnh, cập nhật bổ sung, điều chỉnh hằng năm để phù hợp với tình hình trong thời điểm hiện nay, trong tương lai và tình hình thực tế tại địa phương.

- Thường xuyên chủ động rà soát phương án, xây dựng kế hoạch phối hợp chặt chẽ, hiệp đồng trong việc thực hiện nhiệm vụ tình trạng khẩn cấp ở các cấp, ngành, các đơn vị hiệp đồng để phát huy sức mạnh tổng hợp khi có tình huống xảy ra.

- Công tác dự báo, cảnh báo về tình trạng khẩn cấp đóng vai trò then chốt và phải luôn được nâng cao, hiện đại hóa nhằm cung cấp kịp thời, chính xác diễn

biến và dự báo xu hướng, mức độ xảy ra cho các cấp, các ngành và cộng đồng dân cư để chủ động phòng tránh, đối phó hiệu quả, giảm thiểu thiệt hại.

- Công tác bảo đảm thông tin phải được duy trì thường xuyên, đầy đủ, chính xác và kịp thời, đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt trong mọi tình huống.

- Lực lượng ứng phó và trang thiết bị phục vụ cho tình trạng khẩn cấp cần được bố trí sẵn sàng tại các khu vực trọng điểm, có nguy cơ cao để đáp ứng kịp thời xử lý nhanh các tình huống.

III. TÁC ĐỘNG, VƯỚNG MẮC, BẤT CẬP CỦA CÁC VĂN BẢN QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT LIÊN QUAN ĐẾN TÌNH TRẠNG KHẨN CẤP

1. Tác động của các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động của các lực lượng trong tình trạng khẩn cấp

- Hiện nay, Pháp lệnh Tình trạng khẩn cấp năm 2000 là văn bản quy định cụ thể về tình trạng khẩn cấp, tuy nhiên Pháp lệnh này được ban hành trên cơ sở Hiến pháp năm 1992. Xét về tính chất quan trọng của vấn đề tình trạng khẩn cấp cũng như sự phù hợp giữa các văn bản pháp luật và Hiến pháp khi Hiến pháp năm 2013 đã có hiệu lực, việc duy trì Pháp lệnh Tình trạng khẩn cấp năm 2000 chưa thật sự phù hợp, cần phải sửa đổi, bổ sung.

- Các quy định của pháp luật về tình trạng khẩn cấp còn mâu thuẫn, chồng chéo, không thống nhất.

- Pháp luật về tình trạng khẩn cấp hiện nay chưa xây dựng khái niệm tình trạng khẩn cấp. Vì vậy, chưa xác định được bản chất, quá trình, hiện tượng của tình trạng khẩn cấp nhằm phân biệt tình trạng khẩn cấp với các tình huống khác xảy ra trong đời sống thường ngày. Bên cạnh đó, Pháp luật về tình trạng khẩn cấp hiện nay chưa xây dựng các nguyên tắc của pháp luật về tình trạng khẩn cấp; chưa xây dựng tiêu chí, chỉ số, cấp độ, phạm vi tình trạng khẩn cấp cho từng lĩnh vực; chưa quy định rõ ràng về việc hạn chế quyền con người, quyền công dân trong tình trạng khẩn cấp ở từng lĩnh vực, việc hạn chế quyền con người, quyền công dân chưa được quy định theo đúng tinh thần của Khoản 2, Điều 14; Hiến pháp năm 2013 “Quyền con người, quyền công dân chỉ có thể bị hạn chế theo quy định của Luật”.

- Trong pháp luật tình trạng khẩn cấp, nội dung quy định các hạn chế quyền con người, quyền công dân chưa thật đầy đủ. Thực tế cho thấy, trong thời gian diễn ra tình trạng khẩn cấp, một số quyền con người, quyền công dân có thể bị hạn chế nhưng chưa được pháp luật về tình trạng khẩn cấp xác định.

2. Vướng mắc, bất cập

a) Vướng mắc, bất cập trong hệ thống pháp luật có liên quan đến tình trạng khẩn cấp và pháp luật có liên quan

- Quy định của pháp luật về tình trạng khẩn cấp còn thiếu quy định về khái niệm tình trạng khẩn cấp; chưa quy định rõ ràng một số nội dung, dẫn đến các cách hiểu không thống nhất.

- Một số quy định về thẩm quyền của Quốc hội, Ủy Ban Thường vụ Quốc hội (UBTVQH), Chủ tịch nước, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về tình trạng khẩn cấp, chưa thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật.

- Một số văn bản quy phạm pháp luật quy định mâu thuẫn với Hiến pháp hoặc không phù hợp với Hiến pháp. Đặc biệt là một số quy định trong Pháp lệnh tình trạng khẩn cấp đến nay không còn được áp dụng.

b) Vương mắc bất cập do sự phát triển về kinh tế, văn hóa, xã hội, tình hình, nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, đối ngoại; bất cập, về tổ chức bộ máy, xây dựng, huấn luyện, đào tạo, hoạt động của các lực lượng trong tình trạng khẩn cấp

- Hạn chế quyền con người, quyền công dân trong tình trạng khẩn cấp đã được quy định. Tuy nhiên, Hiến pháp quy định quyền con người, quyền công dân chỉ bị hạn chế theo quy định của luật nhưng việc hạn chế quyền con người, quyền công dân được quy định tại các loại văn bản khác nhau, thậm chí không phải dưới dạng Luật.

- Chưa quy định chặt chẽ việc hạn chế lạm quyền trong tình trạng khẩn cấp. Về cơ bản, có thể khẳng định, trong tình trạng khẩn cấp, cơ quan hành pháp thường được ưu tiên trao quyền hành động so với các cơ quan thuộc các nhánh quyền lực khác. Vấn đề này nhằm giải quyết được những khó khăn, vướng mắc trong tình trạng khẩn cấp, nhưng cũng tạo ra rủi ro lớn về sự lạm quyền của nhánh hành pháp. Vì vậy, cần phải xây dựng quy định nhằm hạn chế lạm quyền trong tình trạng khẩn cấp cùng với những nội dung trên, cần củng cố các thiết chế và thể chế dân chủ trong xã hội (các tổ chức xã hội, tổ chức phi chính phủ, các cơ quan báo chí, các diễn đàn công dân...) nhằm hỗ trợ Nhà nước trong việc thực hiện quyền lực, và giám sát sự lạm quyền trong tình trạng khẩn cấp.

- Chưa có quy định cụ thể khoảng thời gian có hiệu lực của tình trạng khẩn cấp và quy định số lần gia hạn.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ TÌNH TRẠNG KHẨN CẤP

1. Dự báo tình hình

Những năm tới, dự báo tình hình thế giới, khu vực sẽ tiếp tục có những diễn biến phức tạp, khó lường; các nước lớn điều chỉnh chiến lược, vừa hợp tác, thỏa hiệp, vừa cạnh tranh, đấu tranh kiềm chế lẫn nhau quyết liệt, giành vị thế và lợi ích gây ra tình hình phức tạp tại nhiều khu vực và nhiều nước. Xung đột dân tộc, tôn giáo, khủng bố quốc tế, chiến tranh cục bộ, chiến tranh kinh tế, chiến tranh mạng, các hoạt động can thiệp, lật đổ, bất tuân dân sự, tranh chấp chủ quyền, lãnh thổ, tài nguyên... diễn ra dưới những hình thức mới, gay gắt hơn. Những vấn đề toàn cầu và an ninh phi truyền thống như: an ninh lương thực, an ninh năng lượng, an ninh nguồn nước, an ninh tài chính, an ninh mạng, biến đổi khí hậu, tình hình thảm họa, thiên tai dịch bệnh... ngày càng diễn biến phức tạp, khó dự báo; loại hình thảm họa đa dạng, phức tạp; mức độ khốc liệt làm cho toàn cầu đứng trước những thách thức lớn; các thế lực thù địch tiếp tục lợi dụng vấn đề “dân chủ, nhân quyền, tôn giáo, dân tộc” chống phá trên nhiều lĩnh vực, thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Đối với địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh nói chung và huyện Cần Giuộc nói riêng, tình hình chính trị, xã hội cơ bản ổn định; lưu lượng công nhân lưu trú trên

địa bàn có chiều hướng tăng, thuận lợi về thúc đẩy hướng phát triển kinh tế, tuy nhiên cũng tiềm ẩn nhiều khó khăn, thách thức như: Thiên tai, dịch bệnh, ô nhiễm môi trường, một số đối tượng chống đối lợi dụng những vấn đề xã hội để xuyên tạc chống phá Đảng, Nhà nước.... Những vấn đề trên chi phối phần nào đến việc triển khai thực hiện nhiệm vụ tình trạng khẩn cấp của huyện.

2. Phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp, biện pháp trong tình trạng khẩn cấp.

a) Phương hướng, nhiệm vụ

- Tiếp tục lãnh đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả Luật Phòng chống thiên tai; Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ về công tác phòng, chống thiên tai; Nghị định số 160/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng, chống thiên tai; Nghị quyết số 689-NQ/QUTW ngày 10 tháng 10 năm 2014 của Quân ủy Trung ương về Phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa, cứu hộ - cứu nạn đến năm 2020 và những năm tiếp theo; Quyết định số 4216/QĐ-BQP ngày 17 tháng 10 năm 2014 của Bộ Quốc phòng về ban hành kế hoạch triển khai thi hành Luật Phòng chống thiên tai; Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ Quy định tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; Thông tư số 05/2016/TT-BKHĐT ngày 06 tháng 6 năm 2016 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai và quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành, kinh tế - xã hội; Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 13 tháng 7 năm 2018 của Chính phủ về công tác phòng chống lũ ống, lũ quét, sạt lở đất; Nghị định số 02/2019/NĐ-CP ngày 02 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về phòng thủ dân sự; Quyết định số 1042/QĐ-TTg ngày 19 tháng 8 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về phòng thủ dân sự.

- Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm các văn bản của Chính phủ, Bộ Quốc phòng, Quân khu và Ủy ban nhân dân Thành phố về công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. Thường xuyên kiện toàn Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các cấp; phát huy hiệu quả phương châm “04 tại chỗ” (Chỉ huy tại chỗ, sử dụng lực lượng tại chỗ, huy động phương tiện tại chỗ và hậu cần tại chỗ).

- Đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp tuyên truyền; tập trung phản ánh kịp thời về hình ảnh, các hoạt động của lực lượng vũ trang tham gia ứng phó sự cố tình trạng khẩn cấp trên các phương tiện thông tin đại chúng.

b) Giải pháp

- Cấp ủy, chỉ huy các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện tốt công tác phòng chống trong các tình trạng khẩn cấp; xây dựng và triển khai các kế hoạch theo Hướng dẫn số 414/HD-CHCN ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Cục Cứu hộ - cứu nạn/Bộ Tổng tham mưu và Công văn số 1262/BTM-CHCN ngày 23 tháng 3 năm 2020 của Bộ Tham mưu Quân khu về việc xây dựng văn kiện kế hoạch thực hiện Quyết định số 1754/QĐ-BTL ngày 23 tháng 12 năm 2019 của Tư lệnh Quân khu triển khai thực hiện Nghị định của Chính phủ về phòng thủ dân sự.

- Chỉ đạo tổ chức hiệp đồng chặt chẽ với đơn vị đứng chân trên địa bàn, các địa phương giáp ranh về lực lượng, phương tiện sẵn sàng thực hiện xử trí có hiệu quả trong công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. Khi có tình huống khẩn cấp, tính chất phức tạp, kịp trực các cơ quan, ban ngành, các xã, thị trấn phải báo cáo với đồng chí Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện và Chỉ huy cơ quan, đơn vị để xem xét, chủ động điều động lực lượng, phương tiện ứng phó kịp thời với các tình huống xảy ra và tổng hợp báo cáo bằng văn bản khi kết thúc vụ việc.

- Tổ chức tham gia tập huấn, huấn luyện và bồi dưỡng lực lượng kiêm nhiệm lái ca nô, máy đẩy do cấp trên tổ chức; ngoài ra, sẵn sàng tham gia các lớp tập huấn khác theo kế hoạch của Bộ, Quân khu và Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của Thành phố. Tiếp tục nâng cao chất lượng huấn luyện ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo hướng chuyên sâu, phù hợp với đặc điểm của đơn vị, địa phương; chú trọng huấn luyện nghiệp vụ cho lực lượng kiêm nhiệm.

- Kịp thời khen thưởng đột xuất các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong khi làm nhiệm vụ ứng phó sự cố thảm họa trong tình trạng khẩn cấp. Tổ chức Hội nghị sơ, tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm kịp thời và tổng hợp kết quả báo cáo về trên đúng quy định.

V. KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT

1. Bổ sung hệ thống văn bản chi tiết, quy định chặt chẽ của pháp luật bảo đảm an toàn xã hội; bảo vệ quyền con người, bảo vệ chế độ chính trị, Nhà nước trong tình trạng khẩn cấp, đồng thời phải mang tính hợp nhất, đồng bộ thống nhất nội dung.

2. Nâng cao năng lực điều hành, thực thi các nhiệm vụ trong tình trạng khẩn cấp của cả hệ thống chính trị đủ khả năng đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ.

3. Bổ sung hệ thống quy định về các biện pháp liên quan đến an sinh xã hội, hệ thống các tổ chức cá nhân; các biện pháp điều hành các hoạt động Kinh tế, Xã hội, Văn hóa, Giáo dục và Y tế...

4. Bảo đảm nguồn lực Tài chính và cơ sở hạ tầng sẵn sàng đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong tình trạng khẩn cấp.

Trên đây là báo cáo tổng kết pháp luật tình trạng khẩn cấp từ năm 2000 đến năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân Thành phố;
- Bộ Tư lệnh Thành phố;
- Thường trực Ủy ban nhân dân huyện;
- Công an huyện;
- Ban Chỉ huy Quân sự huyện;
- Các cơ quan chuyên môn;
- Các đơn vị sự nghiệp công lập;
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn;
- VP: CVP, PCVP;
- Lưu: VT, QS-Huy, Thg *ten*

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hồng

